

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 21-03-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thiên Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đàm Thị Kim Thanh

Ông Nguyễn Hoàng Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu P – Thư ký TAND huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/HSST-HPT ngày 05/3/2024 của TAND huyện K đối với bị cáo:

Đình Thanh P, sinh năm 1989; HKTT: Thôn P, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đình Thanh C đã chết và bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1968; Tiền án tiền sự theo danh chỉ bản số 560 Công an huyện K lập ngày 30/11/2023: không; Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2006/HSST ngày 24/10/2006 của TAND huyện L xử phạt Đình Thanh P 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (giá trị tài sản chiếm đoạt 11.000.000 đồng) (*phạm tội khi 16 tuổi 9 tháng 13 ngày*). Đã nộp 50.000 đồng án phí HSST và bồi thường dân sự.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2007/HSST ngày 23/3/2007 của TAND huyện K xử phạt Đình Thanh P 13 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (giá trị tài sản chiếm đoạt 15.373.700 đồng) (*phạm tội khi 17 tuổi 29 ngày*). Đã nộp án phí HSST, DSST.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2008/HSST ngày 17/7/2008 của TAND huyện K xử phạt Đình Thanh P 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác

phạm tội mà có” (giá trị tài sản chiếm đoạt 10.883.000 đồng) (*phạm tội khi 17 tuổi 11 tháng 02 ngày*). Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của bản án số 148/2006/HSST ngày 24/10/2006 của TAND huyện L và hình phạt 13 tháng tù của bản án số 21/2007/HSST ngày 23/3/2007 của TAND huyện K, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 34 tháng tù. Ra trại ngày 28/3/2010. Đã nộp án phí HSST.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2011/HSST ngày 24/02/2011 của TAND quận D xử phạt Đinh Thanh P 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản: 17.300.000 đồng). Ra trại ngày 14/5/2013. Đã nộp 200.000 đồng án phí HSST và bồi thường dân sự.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2015/HSST ngày 18/11/2015 của TAND huyện K xử phạt Đinh Thanh P 06 năm tù về tội “Cướp tài sản” và 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản), tổng 08 năm tù (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 10.900.000 đồng). Ra trại ngày 09/9/2020. Đã nộp án phí HSST.

Tự khai hành vi Công an huyện B, tỉnh Tuyên Quang đã kết thúc điều tra chưa xét xử sơ thẩm, hành vi Công an Long Biên đã khởi tố vụ án ngày 18,19/3/2024.

Bị can đầu thú ngày 18/11/2023, bị tạm giữ từ ngày 19/11/2023, đến ngày 28/11/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

*** Người bị hại:**

Anh Bùi Xuân H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Số 259 đường F, thị trấn N, huyện K, thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992; HKTT: Thôn Nam M, xã S, huyện D, tỉnh Thái Bình. Nơi ở hiện tại: 108/179 F, phường F, quận V, thành phố Hà Nội. Nghề ngH: Tự do. “Có mặt”

+ Chị Trương Thị Hợp, sinh năm 1999, nơi cư trú: 259 F, thị trấn N, K, Hà Nội. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/10/2023, Đinh Thanh P đến cửa hàng bán hoa của anh Bùi Xuân H, sinh năm: 1987, đường F, thị trấn N, K, Hà Nội nhìn thấy anh H có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 36B6-xx.89 nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện mục đích trên, P có hành vi gian dối nhờ anh H chở P về nhà ở thôn P, T, K, Hà Nội. Anh H tưởng thật nên đồng ý. Khi anh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 36B6-xx.89 chở đến đầu ngõ, P nói dối anh H mượn xe đi xe vào nhà gặp mẹ sau đó sẽ quay lại trả, anh H tin tưởng đưa chìa khóa xe mô tô cho P. Sau khi P lấy được xe đã đi sang khu vực nội thành Hà Nội và liên lạc với anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1992, HKTT: thôn

Nam M, xã S, D, Thái Bình; Chỗ ở hiện nay: số 108/179 F, phường F, V, Hà Nội nói P có chiếc xe Honda Wave do khách cầm cố quá hạn nhưng không đến lấy, nay muốn bán với giá 5.500.000 đồng, anh C đồng ý và hẹn địa điểm mua xe tại khu vực trung tâm thương mại Aeon Long Biên, Hà Nội để làm P tiện đi lại. Số tiền bán được xe cho C, P đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 18/11/2023 P ra đầu thú tại Công an huyện K.

Kết luận định giá tài sản số 179/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 36B6-xx.89, số khung: 3904HY475153, số máy: JA39E0450300, mua và đăng ký năm 2018, đã qua sử dụng có giá trị **10.000.000 đồng**.

Kết luận giám định số 8762/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave đeo biển kiểm soát 36B6-xx.89: số khung nguyên thủy: RLHJA3904HY475153, số máy nguyên thủy: JA39E0450300. Không giám định biển kiểm soát 36B6-xx.89 do không có mẫu so sánh.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-GL ngày 30/01/2024 của VKSND huyện K truy tố bị cáo Đinh Thanh P tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 BLHS

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đúng như cáo trạng truy tố, không sửa đổi bổ sung, khai nhận thêm gì. Khai có đi làm, có thu nhập nhưng từ khi có dịch Covid 19 bị cáo bị bệnh rò tủy xương chân, chỉ đứng được chân phải, còn chân trái gá tạm xuống đất, nên bị cáo cần tiền mua thuốc điều trị chân. Biết hành vi của mình sẽ phải chịu hình phạt, mong nhận hình phạt thấp nhất để về chữa bệnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đinh Thanh P đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS; Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ **12** đến **16 tháng** tù, hạn tù tính từ ngày 18/11/2023 là ngày bị cáo lên đầu thú và bị giữ hành chính; Về hình phạt bổ sung: không; Về dân sự: Không; Về vật chứng: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy ngày 18/11/2023 anh Bùi Xuân H có đơn tố cáo bị cáo Đinh Thanh P ngày 25/10/2023 mượn xe Honda Wave của bị cáo không trả. Ngày 18/11/2023 Đinh Thanh P đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của P phù hợp với lời khai của anh H, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mua xe máy của P, phù hợp với lời khai của người làm chứng nên đủ cơ sở kết luận Đinh Thanh P có mục đích chiếm đoạt xe máy của anh H nên đã lừa anh H chở về nhà gặp mẹ thay quần áo, đến gần ngõ bảo anh H chờ để P đi xe vào nhà, nhưng sau đó P đem xe máy của anh H bán cho anh Nguyễn Văn C lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. P nảy sinh ý định chiếm đoạt trước rồi dùng hành vi gian dối để lấy được chiếc xe đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với giá trị xe là 10.000.000 đồng theo khoản 1 Điều 174 BLHS. Hành vi của P đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có 5 tiền án đã được xóa đều về loại tội chiếm đoạt tài sản của công dân, bị cáo đã từng bị xét xử, bị thi hành án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà liên tiếp phạm tội từ năm 2006 đến nay. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian trong khung hình phạt để tiếp tục giáo dục bị cáo. Tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo

[4]. Về dân sự: Chị Trương Thị Hợp đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự, HĐXX không xem xét giải quyết; Anh Nguyễn Văn C mua xe của bị cáo, nay phải giao lại xe trả người bị hại, anh không yêu cầu bị cáo trả tiền, HĐXX không xem xét; Anh H không yêu cầu gì về dân sự với bị cáo, HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. Về vật chứng: Không

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Đinh Thanh P **12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không

4. Về dân sự: Không

5. Về vật chứng: Không

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Thanh P phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

7. Quyền kháng cáo: Áp dụng 331, 332, 333 BLTTHS;

Bị cáo, anh C có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh H, chị Hợp vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an huyện K;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thiên Hương